

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ VĂN PHÒNG PHẨM BAN MAI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ VĂN PHÒNG PHẨM BAN MAI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: BANMAI BOOKS AND STATIONARY JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0106992717

3. Ngày thành lập: 15/09/2015

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 01 Nhà N10b (số 26) khu TT CTCP Xây dựng số 2, Phường Cổ Nhuế 2, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0988.517.566

Fax:

Email: Vppbanmai@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất máy thông dụng khác	2819
2.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	2393
3.	Sản xuất sợi	1311
4.	Sản xuất vải dệt thoi	1312
5.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
6.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1321
7.	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)	1322
8.	Sản xuất thảm, chăn đệm	1323
9.	Sản xuất các loại dây bện và lưới	1324
10.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu	1329
11.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
12.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
13.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
14.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
15.	Sản xuất giày dép	1520
16.	Cửa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
17.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
18.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
19.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
20.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	1709

21.	In ấn	1811
22.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
23.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
24.	Dịch vụ lưu trữ ngắn ngày	5510
25.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
26.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
27.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
28.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
29.	Bán buôn tổng hợp	4690
30.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
31.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
32.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
33.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
34.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
35.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
36.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
37.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
38.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
39.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ dụng cụ y tế mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
40.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
41.	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe có động cơ và động cơ xe	2930
42.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
43.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
44.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
45.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
46.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
47.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
48.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315

49.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
50.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
51.	Xây dựng nhà các loại	4100
52.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
53.	Xây dựng công trình công ích	4220
54.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
55.	Phá dỡ	4311
56.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
57.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
58.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
59.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
60.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
61.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
62.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
63.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
64.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
65.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
66.	Bán mô tô, xe máy	4541
67.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
68.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
69.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý	4610
70.	Bán buôn thực phẩm	4632
71.	Bán buôn đồ uống	4633
72.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649(Chính)
73.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
74.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
75.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
76.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
77.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ	4789
78.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
79.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
80.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
81.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299
82.	Giáo dục nghề nghiệp	8532

83.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu	8559
84.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
85.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
86.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ tư vấn, quảng cáo, quản lý bất động sản	6820
87.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
88.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
89.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
90.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu	7490
91.	Cho thuê xe có động cơ	7710
92.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
93.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
94.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
95.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
96.	(Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ
Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRẦN NGỌC ĐÔNG	Tập thể công ty TVXD công trình thủy I, Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	250.000	2.500.000.000	25	012927782	
			Tổng số	250.000	2.500.000.000	25		

2	KIỀU THỊ MAI	Tập thể Công ty tư vấn xây dựng công trình thủy I, Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	250.000	2.500.000.000	25	001175004196	
			Tổng số	250.000	2.500.000.000	25		
3	LÊ VĂN TÙNG	Xóm Chợ Càn, thôn Phú Đa, Xã Càn Kiệm, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	500.000	5.000.000.000	50	112363898	
			Tổng số	500.000	5.000.000.000	50		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: KIỀU THỊ MAI

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Ngày sinh: 18/12/1975

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001175004196

Ngày cấp: 21/04/2015

Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Tập thể Công ty tư vấn xây dựng công trình thủy I, Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

Số 26 tập thể công ty xây dựng số 2, Phường Cổ Nhuế 2, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội